

ĐẠI HỌC Y DƯỢC TP.HCM

ĐỀ I: Đề thi tốt nghiệp Bác sĩ đa khoa năm 2011

- Hệ : Chính quy.
- Môn : Tổng hợp hệ Ngoại.
- Thời gian thi : 90 phút (120 câu).

1. Cận lâm sàng nào có giá trị nhất trong chẩn đoán ung thư tụy

- A. CA 19-9 ✓
- B. Chụp động mạch
- C. Chụp đường mật
- D. Chụp cắt lớp vi tính ✓
- E. Siêu âm

2. Khi lâm sàng phát hiện ung thư gan thứ phát thì xét nghiệm được làm đầu tiên là

- A. PSA để tìm ung thư tiền liệt tuyến
- B. Sinh thiết khối u gan để tìm cơ quan nguyên phát
- C. Nội soi đại tràng để tìm khối u ở đại - trực tràng ✓
- D. Nội soi dạ dày để tìm ung thư thực quản, dạ dày
- E. Siêu âm để tìm ung thư vùng đầu tụy

3. Trong chẩn đoán hẹp môn vị, người ta hút dịch dạ dày vào buổi sáng khi mới ngủ dậy. Dịch dạ dày phải trên

- A. 30ml
- B. 150ml
- C. 100ml ✓
- D. 50ml
- E. 200ml

4. 30% ung thư đại tràng di căn đến các hạch. Đại tràng có các chằng hạch sau đây.

CHỌN CÂU SAI

- A. Hạch trung gian
- B. Hạch dọc động mạch mạc treo ruột ✓
- C. Hạch ở thành đại tràng
- D. Hạch chính
- E. Hạch cạnh đại tràng

Chẩn đoán thoát vị bẹn đùi thường dựa vào

- A. Chụp cộng hưởng từ
- B. Khám lâm sàng ✓
- C. Siêu âm bụng
- D. Chụp cản quang phúc mạc
- E. Chụp cắt lớp vi tính

Xếp giai đoạn của ung thư dạ dày theo TNM. **CHỌN CÂU SAI**

- A. Giai đoạn 0: ung thư khu trú ở lớp biểu mô của niêm mạc dạ dày
- B. Giai đoạn 4: đã di căn xa
- C. Giai đoạn 1: ung thư còn khu trú ở thành dạ dày
- D. Giai đoạn 2: ung thư đã xâm lấn các tạng lân cận ✓
- E. Giai đoạn 3: ung thư đã ra khỏi dạ dày, lan tới các hạch chằng N2

25/07/2012 08:31 PM

7. Rò hậu môn do nguyên nhân đặc hiệu chiếm tỷ lệ

- A. 40%
- B. 50%
- ☒ C. 10%
- D. 20%
- E. 30%

8. Viêm túi mật cấp. CHỌN CÂU SAI

- A. Túi mật to
- B. Thường ở người 30 – 70 tuổi
- C. 90 – 95% do sỏi túi mật
- D. Dùng nhiều thuốc tránh thai là một yếu tố nguy cơ
- ☒ E. Gây phân xạ ói kèm giảm đau sau khi ói

9. Trong chẩn đoán Viêm phúc mạc, giá trị của các xét nghiệm cận lâm sàng là.

CHỌN CÂU SAI

- A. Số lượng bạch cầu trong máu thường tăng cao $>10.000/mm^3$
- ☒ B. Chọc dò ổ bụng để chẩn đoán có tỉ lệ âm tính giả thấp
- C. Xét nghiệm sinh hóa máu (urê, creatine, men gan, ion đồ...) cho biết tình trạng của thận, gan và mức độ nhiễm độc do Viêm phúc mạc nhiễm trùng
- D. Siêu âm cho biết vùng tụ dịch và theo dõi diễn tiến của dịch tụ tăng hoặc giảm
- E. X-quang bụng không chuẩn bị cho một số hình ảnh nói lên nguyên nhân gây viêm phúc mạc (liềm hơi dưới hoành)

10. Định luật Goodsall được áp dụng trong bệnh

- A. Ung thư ống hậu môn
- B. Nứt hậu môn
- C. Rò trực tràng âm đạo
- ☒ D. Rò hậu môn
- E. Trĩ

11. Biến chứng gặp nhiều nhất trong ung thư dạ dày

- A. Tắc ruột do ung thư lan tràn ổ bụng
- ☒ B. Hẹp môn vị
- C. Hẹp tâm vị
- D. Thủng khối ung thư
- E. Xuất huyết tiêu hóa

12. Tắc mật do sỏi đường mật, CHỌN CÂU SAI

- A. Hiểm khi tắc mật hoàn toàn
- ☒ B. Điều trị chủ yếu là nội khoa
- C. Thường đi kèm nhiễm trùng đường mật
- D. Tắc nghẽn lâu ngày gây giãn đường mật trên chỗ tắc, xơ gan ứ mật
- E. Mức độ tắc nghẽn luôn thay đổi làm vàng da cũng thay đổi

25/07/2012 08:31 PM

13. Bệnh nhân nam, 40 tuổi, bị té xe máy. Vào viện: Mạch 100 lần/phút, Huyết áp 130/80mmHg, có dấu chàm thương ở $\frac{1}{4}$ trên trái bụng, ấn đau vừa ổ chậu trái không đề kháng; CT-Scan thấy 1 đường nứt ở mặt hoành, $\frac{1}{3}$ giữa lách, sâu 4cm và hiện diện ở 4 lát cắt, ít dịch ở ổ lách. Thương tổn lách độ mấy (theo Moore)

- A. Độ 4 ✓
- B. Độ 2
- C. Độ 5
- D. Độ 1
- E. Độ 3 ✓

14. Biểu chứng thường gặp nhất của ung thư đại tràng

- A. Tắc ruột ✓
- B. Rò khối u sang các tạng hay thành bụng
- C. Áp-xe quanh khối u
- D. Xuất huyết tiêu hóa nặng
- E. Viêm phúc mạc do u thủng

15. Mục đích quan trọng nhất của điều trị ngoại khoa tắc ruột là

- A. Ngăn ngừa tắc ruột do dính về sau
- B. Tái lập lưu thông ruột ✓
- C. Giảm chi phí điều trị
- D. Giảm tỉ lệ nhiễm trùng sau mổ
- E. Lấy bỏ nguyên nhân tắc ruột

16. Trong thủng ổ loét dạ dày - tá tràng, tỉ lệ thấy hơi tự do trên X-quang bụng đứng là

- A. 80 - 90% ✓
- B. 60 - 70%
- C. 90 - 100%
- D. 70 - 80%
- E. 50 - 60%

17. Chẩn đoán Viêm phúc mạc dựa vào các triệu chứng nào sau đây là quan trọng nhất

- A. Phản ứng thành bụng ✓
- B. Sốt cao
- C. Bí trung và đại tiện
- D. Đau bụng
- E. Bạch cầu tăng rất cao

18. Đặc điểm bệnh lý sỏi đường mật ở Việt Nam. **CHỌN CÂU SAI**

- A. Liên quan với nhiễm trùng đường mật và giun đũa
- B. Hiện nay, chiếm tỉ lệ thấp hơn sỏi túi mật
- C. Đa số là sỏi cholesterol ✓
- D. Thường kèm với sỏi gan và sỏi túi mật
- E. Sỏi hình thành tại chỗ trong ống mật chủ hoặc các ống gan

25/07/2012 08:32 PM

19. Triệu chứng thường gặp trong viêm túi mật cấp. CHỌN CÂU SAI

- A. Túi mật to và ấn đau
- B. Siêu âm túi mật căng, thành dày
- ☒ C. Vàng mắt ✓
- D. Sốt
- E. Đau dưới sườn phải

20. Chẩn đoán hình ảnh trong rò hậu môn. CHỌN CÂU SAI

- A. Nội soi hậu môn trực tràng
- B. Chụp cộng hưởng từ
- C. Chụp đường rò có cản quang
- ☒ D. Chụp đại tràng cản quang ✓
- E. Siêu âm hậu môn

21. Bệnh nhân sau mổ bụng vì viêm phúc mạc, nguy cơ tắc ruột do dính sau mổ là:

- A. Cao nhất từ năm thứ tư
- B. Không còn sau 10 năm
- C. Cao nhất từ năm thứ hai
- ☒ D. Cao nhất trong năm đầu sau mổ ✓
- E. Cao nhất sau 5 năm

22. Chẩn đoán nguyên nhân hẹp môn vị

- A. Hẹp do loét thường gặp ở tuổi thanh niên, hẹp do ung thư gặp ở tuổi trung niên
- ☒ B. Thường chẩn đoán được trước khi mổ ✓
- C. Dạ dày giãn lớn và dấu hiệu Bouveret thường gặp trong ung thư hơn trong loét
- D. Hẹp do ung thư thường có triệu chứng âm ỉ lâu dài không đột ngột như hẹp do loét
- E. X-quang có hình ảnh cắt cụt, bờ cứng trong hẹp môn vị do loét

23. Bệnh nhân nam, 30 tuổi, vào viện vì đau bụng dưới sườn phải 3 ngày, sốt 39°C. Khám: Mạch 90 lần/phút, Huyết áp 120/70mmHg, Vàng mắt. Ấn đau dưới sườn phải vừa, không dễ kháng, thượng vị và dưới sườn trái đau ít. Cần cho bệnh nhân này làm các xét nghiệm nào. NGOẠI TRỪ

- A. Siêu âm bụng
- B. Amylase
- C. Bilirubin, men gan
- ☒ D. X-quang bụng ✓
- E. Công thức máu

24. Một bệnh nhân nam, 28 tuổi bị chấn thương bụng. Lúc nhập viện mạch 90 lần/phút, huyết áp 120/80mmHg. Siêu âm bụng có dịch lượng vừa, tổn thương nhu mô lách. Bệnh nhân này lúc nhập viện cần:

- A. Điều trị bảo tồn
- ☒ B. Chụp CT-Scan bụng để đánh giá tổn thương ✓
- C. Chuyển về theo dõi tại phòng bệnh của khoa
- D. Phẫu thuật mở bụng
- E. Nội soi ổ bụng chẩn đoán

25/07/2012 08:32 PM

25. Dấu hiệu nào sau đây là **CHỈ ĐỊNH PHẪU THUẬT** trong Viêm phúc mạc

- A. Siêu âm bụng có tụ dịch vùng thấp
- ☒ B. Dấu hiệu cơ cứng thành bụng, khu trú hoặc cả bụng
- C. Chụp điện toán cắt lớp (CT-Scan) bụng có dấu Viêm phúc mạc
- D. Bụng chướng nhiều
- E. Đau bụng liên tục

26. Nguyên nhân và yếu tố thuận lợi gây thủng ổ loét dạ dày. **CHỌN CÂU SAI**

- A. Ổ loét dạ dày không được điều trị tốt
- B. Nhiễm *Helicobacter pylori*
- C. Thuốc giảm đau họ acetylsalicylic acid
- ☒ D. Thuốc giảm đau họ paracetamol
- E. Rượu và thuốc lá

27. Bệnh nhân nam, 50 tuổi, bị ung thư đại tràng chậu hông, u 5cm, xâm lấn phúc mạc thành bụng, không có di căn hạch và không có di căn xa. Xếp giai đoạn ung thư theo TNM của bệnh nhân này

- A. III
- B. 0
- C. I
- ☒ D. II
- E. IV

28. Chụp điện toán cắt lớp (CT-Scan) trong chấn thương bụng. **CHỌN CÂU SAI**

- ☒ A. Có giá trị cao trong chẩn đoán vỡ tạng rỗng
- B. Chỉ được thực hiện ở bệnh nhân có huyết động ổn định
- C. Có giá trị cao trong chẩn đoán tụ máu sau phúc mạc
- D. Khảo sát được nhiều cơ quan trong ổ bụng
- E. Chẩn đoán chính xác với độ đặc hiệu cao của thương tổn gan, lách, thận

29. Ở một bệnh nhân tắc ruột cơ học, đặc điểm nào sau đây gợi ý đến tắc ruột do thắt

- A. Bụng chướng đều, chướng căng
- B. Đau bụng diễn tiến từ từ, đau cơn, ấn bụng không đau
- ☒ C. Đau bụng đột ngột, dữ dội, liên tục, ấn bụng có chỗ đau khu trú
- D. Sốt
- E. Nôn ói nhiều

30. Trên một con tàu viễn dương, còn 2 ngày nữa mới vào đến đất liền, một thủy thủ được chẩn đoán là viêm ruột thừa, xử lí của thầy thuốc trên tàu như thế nào là thích hợp

- A. Nhịn ăn uống và truyền dịch
- B. Nhịn ăn uống, truyền dịch và cho giảm đau
- C. Truyền dịch và cho kháng sinh
- D. Nhịn ăn uống, truyền dịch và cho kháng sinh
- ☒ E. Nhịn ăn uống, truyền dịch, cho giảm đau và kháng sinh

25/07/2012 08:32 PM

31. Một bệnh nhân nữ trong độ tuổi sinh sản, vào viện vì đau hố chậu phải nhiều, da niêm nhợt nhạt, kinh cuối cách nhập viện 15 ngày, chẩn đoán có thể nghĩ đến nhiều nhất là

- A. ☒ Nang hoàng thể xuất huyết
- B. ☐ Viêm ruột thừa
- C. ☐ Thai ngoài tử cung vỡ
- D. ☐ Cơ đau quặn thận
- E. ☐ Viêm manh tràng

32. Tiên lượng ung thư dạ dày phụ thuộc vào. **CHON CÂU SAI**

- A. ☐ Tính biệt hóa của mô ung thư
- B. ☐ Phương pháp và chất lượng phẫu thuật
- C. ☐ Giai đoạn bệnh
- D. ☐ Vị trí thương tổn
- E. ☒ Giới tính

33. Điểm Clado trong chẩn đoán viêm ruột thừa là

- A. ☐ Điểm giữa của đường nối rốn và gai chậu trước trên bên phải
- B. ☒ Điểm gặp nhau của bờ ngoài cơ thẳng bụng bên phải và đường nối hai gai chậu trước trên
- C. ☐ Điểm nối 2/3 ngoài và 1/3 trong của đường nối rốn và gai chậu trước trên bên phải
- D. ☐ Điểm nối 1/3 ngoài và 2/3 trong của đường nối rốn và gai chậu trước trên bên phải
- E. ☐ Điểm nối 1/3 phải và 2/3 trái của đường nối hai gai chậu trước trên

34. Cắt túi mật nội soi. **CHON CÂU SAI**

- A. ☐ Thời gian nằm bệnh viện ngắn
- B. ☐ Sau mổ bệnh nhân đau ít
- C. ☐ Thời gian bệnh nhân trở lại làm việc sớm hơn so với mổ mở
- D. ☐ Nguyễn Tấn Cường thực hiện đầu tiên tại Việt Nam năm 1992
- E. ☒ Tỷ lệ tai biến, biến chứng khoảng 20-30%

35. Triệu chứng của ung thư dạ dày. **CHON CÂU SAI**

- A. ☐ Giai đoạn sớm biểu hiện rất mơ hồ
- B. ☒ Không thể chẩn đoán sớm được bệnh trừ khi phát hiện tình cờ
- C. ☐ Không phải lúc nào cũng sờ được khối u dạ dày trên lâm sàng
- D. ☐ Thường biểu hiện bởi chán ăn, đầy bụng, sụt cân và thiếu máu
- E. ☐ Hẹp môn vị là biến chứng thường gặp nhất của ung thư dạ dày

36. Trong thoát vị thành bụng. **CHON CÂU SAI**

- A. ☒ Thoát vị bẹn trực tiếp dễ bị nghẹt hơn gián tiếp
- B. ☐ Thoát vị đùi dễ bị nghẹt hơn thoát vị bẹn trực tiếp
- C. ☐ Thoát vị vết mổ thường gặp ở đường mổ dọc hơn đường mổ ngang
- D. ☐ Động mạch thượng vị dưới là mốc phân biệt thoát vị bẹn trực tiếp và gián tiếp
- E. ☐ Dấu hiệu Howship - Romberg là của thoát vị bịt

25/07/2012 08:32 PM

37. Bệnh nhân được chẩn đoán là trĩ nội độ 2, phương pháp điều trị được chọn là.

CHON CÂU SAI

- ☒ A. Phẫu thuật cắt trĩ ✓
- B. Chích xơ búi trĩ
- C. Điều trị bảo tồn
- D. Điều trị quang đông hồng ngoại
- E. Điều trị thắt dây thun

38. Chỉ dấu ung thư CEA

- ☒ A. Ứng dụng quan trọng nhất là để theo dõi sau mổ nhằm phát hiện tái phát ung thư đại tràng ✓
- B. Là viết tắt của chữ Carbohydrated Epithelial Antigen
- C. Đặc hiệu trong ung thư đại tràng
- D. Khi CEA cao trên 200 ng/mL là chẩn đoán xác định có ung thư đại tràng
- E. Thường được làm rộng rãi như một xét nghiệm tầm soát ung thư đại tràng

39. Các thành ống bẹn gồm có. **CHON CÂU SAI**

- ☒ A. Thành trong là bờ ngoài của cơ thẳng bụng ✓
- B. Thành trên là bờ dưới cơ chéo trong và cân cơ ngang bụng
- C. Thành sau là mạc ngang và một ít cân cơ ngang bụng
- D. Thành dưới là dây chằng bẹn và dải chậu mu
- E. Thành trước là phần dưới cơ chéo ngoài

40. Nội soi mật tụy ngược dòng (ERCP). **CHON CÂU SAI**

- A. Là một phương pháp vừa chẩn đoán vừa điều trị
- B. Tỷ lệ thành công cao từ 70 – 80%
- ☒ C. Được chỉ định điều trị sỏi ống mật chủ kèm sỏi gan ✓
- D. Biến chứng là chảy máu, viêm tụy cấp, nhiễm trùng ngược dòng...
- E. Là phương pháp ít xâm hại, nhẹ nhàng có thể áp dụng cho những bệnh nhân già yếu, BN mổ sỏi mật tái phát nhiều lần

25/07/2012 08:32 PM